

TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
VIGLACERA CORPORATION - JSC

Số / No : 309 /TCT-CBTT
“V/v: BB Hợp và NQ ĐHĐCĐ năm 2025
Re: Minutes and Resolution of 2025 AGM”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 11 tháng 06 năm 2025
Hanoi, 11 June 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN / INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM
- State Securities Commission
- Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên tổ chức/Company name: Tổng công ty Viglacera - CTCP/Viglacera Corporation-JSC
- Mã chứng khoán/Stock symbol: VGC
- Địa chỉ trụ sở chính/Head office address: Tầng 16 & 17 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội/16th & 17th Floor, Viglacera Tower, No 1 Thang Long Avenue, Me Tri, Nam Tu Liem, Hanoi
- Điện thoại/Tel: 024.35536660 Fax/Fax: 024.35536671
- Người thực hiện công bố thông tin/Person to disclose information: Bà/Mrs. Trần Thị Minh Loan
- Chức vụ/Position: Người được ủy quyền thực hiện Công bố thông tin/Person authorised to disclose information
- Loại CBTT/Disclosure type: ☐ Định kỳ/Periodic ☐ Bất thường/Extraordinary ☒ 24h/24h ☐ Khác/Others

Công bố thông tin / Information disclosure:

Tổng công ty Viglacera - CTCP công bố thông tin: Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Viglacera Corporation - JSC disclosed: Meeting minute and Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin này / *We hereby certify that the information disclosed above is correct and will bear the responsibility to the law for its content.*

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty ngày 11/06/2025 tại đường dẫn:
This information has been published on the Corporation's website on 11/06/2025: <https://www.viglacera.com.vn>

Nơi nhận/Receipt: 
- Như kính gửi/As regard;
- Lưu/Archive: VP, TCKT/HO, F&A

Đại diện tổ chức
Company representative
Người được Ủy quyền CBTT
Authorised person to Disclose information



Trần Thị Minh Loan

Bản công bố thông tin và các tài liệu Tiếng Anh kèm theo là bản dịch Tiếng Anh và chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo. Trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì thông tin bằng tiếng Việt được áp dụng.
This disclosure and any document attached in English is an English translation and is for informational purposes only. In case of any discrepancy or inconsistent understanding between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version will take precedence.

Số: 02 /TCT-NQĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021 và các sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Viglacera – CTCP số 01/TCT-BBĐHĐCĐ ngày 10/6/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua các báo cáo:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Các Báo cáo nêu trên đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/ KH
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.110	1.630	147%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.100	1.481	135%
2. Doanh thu thuần				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	13.353	11.906	89%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	4.939	3.935	80%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		2.880	2.022	70%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera - CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	20%	22%	110%



Điều 3. ĐHĐCĐ thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	%KH 2025 /TH 2024
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.630	1.743	107%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.481	1.423	96%
2. Doanh thu thuần				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	11.906	14.437	121%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	3.935	5.579	142%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		2.022	1.850	91%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	tỷ đồng	300	580	
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	tỷ đồng	1.677	1.237	
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	tỷ đồng	45	33	
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	22%	22%	100%

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT: Hết quý 3 năm 2025, trên cơ sở đánh giá kết quả SXKD 9 tháng năm 2025 và dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch năm 2025, xem xét thông qua/phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu theo kế hoạch ĐHĐCĐ đã thông qua (nếu HĐQT thấy cần thiết). Trường hợp quyết định thông qua phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2025, HĐQT có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định pháp luật và báo cáo việc điều chỉnh kế hoạch năm 2025 tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất của Tổng công ty.

Điều 4. ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp, dự án mới và các dự án chuẩn bị đầu tư trong năm 2025, cụ thể như sau:

4.1. Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm:

- Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp, các sản phẩm gia công sau kính chất lượng cao; bổ sung công nghệ gia công nhằm đa dạng hóa sản phẩm kính phẳng phù hợp với xu hướng thị trường.

- Tiếp tục đổi mới công nghệ tạo hình tại các đơn vị sản xuất sứ, đầu tư các hệ thống băng đồ rót áp lực trung bình và áp lực cao trên cơ sở đánh giá kết quả đầu tư hệ thống băng áp lực tại Công ty Sứ Mỹ Xuân, tăng chất lượng và giảm giá thành.

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, bổ sung tại các đơn vị/nhà máy về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí trong các lĩnh vực (robot phun men trong lĩnh vực sứ, chuyển đổi nhiên liệu sử dụng trong các lĩnh vực...).

- Đầu tư nghiên cứu phát triển tính năng/mẫu mã sản phẩm trong các lĩnh vực; phát triển các dòng dòng sản phẩm độc đáo, vượt trội đáp ứng cho các thị trường cao cấp, sản phẩm phục vụ xuất khẩu và thay thế hàng nhập khẩu, có giá trị cao và hiệu quả.

- Tiếp tục tập trung đầu tư phát triển và thiết kế cung cấp giải pháp sử dụng sản phẩm đồng bộ (kính, sứ -sen vôi, gạch ốp lát, sản phẩm bê tông khí) của Tổng công ty.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Nghiên cứu, đầu tư phát triển/nâng cấp công nghệ sản xuất kính và gia công kính có giá trị gia tăng cao: Kính chống cháy, kính năng lượng mặt trời với lớp phủ TCO, kính thông minh, kính chống phản quang, kính tiết kiệm năng lượng 2 lớp bạc ...; các sản phẩm kính gia công như kính trang trí nội thất, kính nghệ thuật, và kính kết hợp với các vật liệu khác như kim loại và gỗ;

- Tại Tổng công ty: Triển khai thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng các khu đất tại các nhà máy của Công ty Kính nổi Viglacera và Công ty Sứ Viglacera Bình Dương sang đầu tư dự án nhà ở phù hợp với quy hoạch phát triển của tỉnh Bình Dương theo Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất và Nghị định số 75/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 về việc quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 171/2024/QH15 và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Tại các đơn vị thành viên của Tổng công ty: Nghiên cứu để triển khai thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng các khu đất của một số đơn vị thành viên của Tổng công ty sang đầu tư dự án bất động sản phù hợp với quy hoạch của địa phương, theo Nghị quyết nêu trên và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Mở rộng hệ thống các kênh phân phối trong hoạt động thương mại, chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty; phát triển thương hiệu, thị trường gạch ốp lát tầm lớn, vân trong xương.

c. Tiếp tục triển khai đầu tư, nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHĐCD ngày 29/05/2024.

4.2. Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty năm 2024, trong đó đã khởi công mới dự án KCN Sông công II -Thái Nguyên (296,24 ha), KCN Dốc đá trắng - Khánh Hòa (~ 288 ha).

- Khảo sát, đề xuất lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư để triển khai đầu tư các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh; đồng thời thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới để triển khai thực hiện:

+ KCN Phù Ninh (khoảng 400ha), KCN Bắc Sơn (khoảng 200 ha) tại Phú Thọ; KCN Đông Mai mở rộng (khoảng 150 ha) tại Quảng Ninh; KCN Tây Phổ Yên (khoảng 500 ha) tại Thái Nguyên; KCN số 1 tại Hưng Yên (khoảng 230 ha); KCN Tiền Hải mở rộng (khoảng 240 ha) tại Thái Bình; KCN Hòa Lạc (khoảng 223 ha), KCN Hữu Lũng (khoảng 500 ha) tại Lạng Sơn; KCN-ĐT-DV Lương Tài (khoảng 500 ha) tại Bắc Ninh;

+ Các KCN tại Bắc Ninh, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Lào Cai, Hưng Yên..., các KCN tại phía Nam và các địa điểm khác.

- Tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất (Nhà xưởng, kho bãi cho thuê; Các dịch vụ hạ tầng khác).

- Đầu tư bổ sung các hạng mục công trình tiện ích, chuyển đổi số trong quản lý vận hành, cải thiện chất lượng môi trường, tích hợp công nghệ thông minh trong các hoạt động tại KCN nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư; từng bước phát triển là KCN xanh, thông minh; tiến tới hình thành thành phố công nghiệp tích hợp đô thị sinh thái.

b. Khu đô thị và nhà ở:

Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội/nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai, Yên Phong...; Nhà ở xã hội tại Kim Chung (CT3, CT5). Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án nhà ở xã hội/nhà ở công nhân tại KCN Tiên Hải-Thái Bình (5,2ha), KCN Phú Hà-Phú Thọ (8,4ha). Tiếp tục tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh - Hà Nội (theo hình thức Liên danh chủ đầu tư hoặc thành lập pháp nhân mới do Tổng công ty góp vốn chi phối). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở xã hội này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được chấp thuận là chủ đầu tư.

- Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các khu nhà ở công nhân/nhà ở xã hội tại các địa phương có điều kiện phù hợp theo các quy định pháp luật hiện hành.

Nhà ở thương mại và các dịch vụ kèm theo:

- Tiếp tục triển khai đầu tư các khu nhà ở, khu dịch vụ thương mại tại các Khu đô thị hiện có của Tổng công ty: Nhà ở tại ô đất HH1, HH2, CC1 KĐT Đặng Xá 2 và CC1, CC2 tại KĐT Đặng Xá 1 - Hà Nội;

+ Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư Dự án Khu nhà ở cao cấp Thăng Long No1 GD3 (Hà Nội); Dự án khu đô thị mới tại TP Bắc Ninh (22ha);

+ Tiếp tục nghiên cứu, triển khai theo quy định pháp luật đầu tư về phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có để đầu tư khu nhà ở, dịch vụ tại khu đất 12,5ha của Nhà máy Kính Đáp Cầu (Công ty CP Kính Đáp Cầu), khu đất của Công ty VFG tại TP Bắc Ninh.

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư các dự án nhà ở thương mại tại Phú Thọ, Bắc Ninh, Yên Bái và các địa phương. Triển khai thực hiện các dự án nhà ở thương mại, Khu đô thị mới này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được lựa chọn là nhà đầu tư hoặc trúng đấu giá.

- Khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

Khu du lịch nghỉ dưỡng: Tiếp tục triển khai Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải giai đoạn 1 (khu biệt thự); Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2 với diện tích ~ 40ha (Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải).

c. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị; đầu tư hệ thống chuyển đổi số để nâng cao năng lực quản trị trong hoạt động đầu tư và kinh doanh của các đơn vị thuộc ban Bất động sản.

4.3. Đầu tư tại nước ngoài

Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHCEĐ ngày 29/5/2024.

4.4. Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu và triển khai đầu tư hệ thống băng đồ rót áp lực cao trong lĩnh vực sứ vệ sinh trên cơ sở Nhiệm vụ khoa học công nghệ; đầu tư cho bộ phận nghiên cứu phát triển (thiết kế, sản xuất khuôn mẫu...) và đổi mới công tác quản trị theo hướng số hóa; triển khai đầu tư tự động hóa sản xuất tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (ERP, số hóa dữ liệu...). Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hằng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho các Trung tâm R&D của Viện Nghiên cứu và phát triển Viglacera; đầu tư hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/lĩnh vực (Kính, Sứ, Gạch ốp lát, ...) cho nhu cầu nghiên cứu, kiểm định và chứng nhận chất lượng; đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera và các đơn vị thành viên; Tiếp tục triển khai đăng ký chứng nhận “sản phẩm Xanh” đối với một số sản phẩm của Tổng công ty; Triển khai xây dựng các quy định, tiêu chí thực hiện chương trình “Giảm phát thải khí nhà kính”.

- Nghiên cứu, triển khai đầu tư các hạng mục khác phù hợp với quy định, tình hình thực tế của Tổng công ty.

Điều 5. ĐHCĐ thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2025

5.1 Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 (về việc Phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025) và Quyết định số 158/TTg-DNDN ngày 02/03/2024 (về việc điều chỉnh kế hoạch thoái vốn nhà nước tại Viglacera) của Thủ tướng chính phủ; chỉ đạo của Bộ Xây dựng và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan. Thời gian triển khai: trong giai đoạn 2024-2025.

Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung liên quan để phục vụ công tác thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty (Kế hoạch SXKD 5 năm,...)

5.2 Tiếp thực hiện lộ trình góp vốn, tăng vốn, thoái vốn, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty thành viên đã được ĐHCĐ thông qua các năm trước. Cụ thể:

- Tiếp tục triển khai và hoàn thành việc thành lập, góp vốn, tăng vốn tại các Công ty: Công ty ViMariel - CTCP, Công ty Cổ phần Viglacera Hưng Yên, Công ty Cổ phần Viglacera Thái Nguyên, Công ty Cổ phần Viglacera Phú Thọ;

- Tiếp tục triển khai các thủ tục thành lập và góp vốn tại Công ty Cổ phần Viglacera Lạng Sơn, thủ tục tăng vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu Viglacera;

- Đã thực hiện xong các thủ tục mua lại toàn bộ phần vốn của thành viên góp vốn còn lại tại Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG) để nâng tỷ lệ sở hữu của Viglacera lên 100%;

- Căn cứ tình hình thực tế, thực hiện thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết hoạt động không hiệu quả hoặc không phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty.

5.3 Thông qua chủ trương góp vốn, tăng vốn điều lệ, tổ chức lại các công ty thành viên trong năm 2025:

a/ Thông qua chủ trương thành lập Chi nhánh, pháp nhân mới (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở khác;

b/ Tạm dừng triển khai chủ trương góp vốn để tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ từ 886 tỷ đồng lên 1.500 tỷ đồng;

c/ Dừng việc triển khai thành lập Chi nhánh mới của Tổng công ty tại Tỉnh Yên Bái, giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera – Chi nhánh Tổng công ty Viglacera - CTCP đảm nhiệm việc triển khai thực hiện dự án ĐTXD và Kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Trấn Yên, tỉnh Yên Bái và các dự án khác tại Yên Bái.

Điều 6. ĐHCĐ thông qua định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới

6.1 Thông qua định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là “Chiến lược phát triển”) trên cơ sở Báo cáo của đơn vị tư vấn chiến lược, với các nội dung chủ yếu như sau:

(1) Định hướng và mục tiêu phát triển

Viglacera định hướng trở thành tập đoàn hàng đầu tại Việt Nam và trong khu vực trong lĩnh vực vật liệu xây dựng và phát triển bất động sản tích hợp dịch vụ, với quản trị hoạt động tinh gọn - chuyên sâu, năng lực đổi mới sáng tạo mạnh mẽ, vận hành số hóa hiện đại và cam kết phát triển bền vững.

Với định hướng nêu trên, Tổng công ty Viglacera - CTCP xác định các mục tiêu chiến lược trọng yếu trong giai đoạn phát triển tiếp theo như sau:

- Xây dựng Viglacera trở thành tập đoàn kinh tế mạnh ở cả hai lĩnh vực: vật liệu xây dựng và bất động sản.

- Chuyển đổi toàn diện quản trị hoạt động theo hướng tinh gọn, chuyên sâu theo nhóm, ngành, bảo đảm hiệu quả, tự chủ trong từng lĩnh vực, đồng thời nâng cao vai trò hoạch định chiến lược và kiểm soát hiệu quả ở từng cấp độ quản trị.

- Phát triển năng lực đổi mới sáng tạo, với trọng tâm là nâng cao năng lực R&D, hiện đại hóa công nghệ sản xuất, và rút ngắn chu kỳ đưa sản phẩm mới ra thị trường, nhằm đáp ứng nhanh hơn với nhu cầu tiêu dùng và xu hướng công nghệ.

- Xây dựng và lan tỏa thương hiệu Viglacera như một biểu tượng của chất lượng và uy tín trong nước, đồng thời thúc đẩy quá trình vươn tầm thương hiệu ra thị trường quốc tế thông qua hệ sinh thái sản phẩm - dịch vụ tiêu chuẩn cao.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, bao gồm số hóa toàn bộ chuỗi giá trị từ sản xuất, quản trị nội bộ đến hoạt động kinh doanh và vận hành bất động sản, hình thành nền tảng dữ liệu tích hợp nhằm nâng cao hiệu suất điều hành và khả năng ra quyết định theo thời gian thực, nhằm tối ưu giá trị sản phẩm dịch vụ cho khách hàng.

- Tiên phong trong phát triển bền vững với danh mục sản phẩm thân thiện môi trường, vận hành tiết kiệm năng lượng, và mô hình khu công nghiệp tích hợp dịch vụ đô thị - logistics - tiện ích xã hội nhằm tạo giá trị dài hạn cho nhà đầu tư và cộng đồng.

(2) Các nhiệm vụ trọng tâm

Để hiện thực hóa định hướng và mục tiêu phát triển trong giai đoạn tiếp theo, Tổng công ty Viglacera - CTCP sẽ tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Triển khai chiến lược phát triển trong các lĩnh vực (vật liệu xây dựng và bất động sản);
- Đổi mới và tinh gọn cách thức tổ chức hoạt động;
- Nâng cao năng lực R&D, marketing và bán hàng;
- Thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất và kinh doanh;
- Đầu tư chiều sâu để nâng cao hiệu suất sản xuất;
- Phát triển nguồn nhân lực.

(3) Chi tiết triển khai nhiệm vụ “Đổi mới và tinh gọn cách thức tổ chức hoạt động” thông qua việc sắp xếp lại sở hữu vốn và cách thức quản trị điều hành trong hệ thống Tổng công ty

(3.1) Nguyên tắc thực hiện:

- Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh, khả năng phát triển, đóng góp tài chính và sự phù hợp với định hướng chiến lược của Tổng công ty để triển khai: (i) Sắp xếp lại và tối ưu hóa bộ máy, cách thức quản trị điều hành, bảo đảm nguyên tắc tự chủ kinh doanh – tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; (ii) Thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng, minh bạch giữa Tổng công ty và các đơn vị thành viên; (iii) Nâng cao năng lực và tăng cường vai trò hoạch định chiến lược và quản lý, kiểm soát hiệu quả ở cấp Tổng công ty và từng cấp đơn vị thành viên được lựa chọn là nòng cốt của từng nhóm lĩnh vực.

- Tối ưu hóa cơ cấu sở hữu, giảm thiểu chi phí quản lý, chi phí giao dịch phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tuân thủ quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

(3.2) Phương hướng thực hiện:

- Thoái vốn hoặc giải thể với những đơn vị hoạt động không hiệu quả hoặc không nằm trong chiến lược dài hạn khi có điều kiện thích hợp.

- Giữ nguyên tư cách pháp nhân hoặc giữ nguyên tư cách chi nhánh và xem xét tinh gọn bộ máy để triển khai khi có điều kiện thích hợp đối với những đơn vị không nằm trong chiến lược sản xuất dài hạn nhưng có tiềm năng chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Giữ lại các đơn vị thuộc các lĩnh vực có tiềm năng phát triển, có năng lực tài chính lành mạnh, hiệu quả kinh doanh cao; đồng thời sắp xếp lại cấu trúc sở hữu vốn (bao gồm cả việc xem xét lựa chọn một công ty là nòng cốt của từng nhóm/lĩnh vực) và đổi mới cách thức quản trị điều hành tại từng cấp công ty để tối ưu quản lý trên cơ sở đánh giá nhu cầu chiến lược cụ thể và hiệu quả kinh doanh thực tế.

Theo đó, giải pháp để thực hiện có thể thông qua các hình thức: sáp nhập, hợp nhất, giải thể, mua bán, chuyển nhượng, ... theo quy định của pháp luật hiện hành.

6.2 ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt và triển khai chi tiết, các bước công việc cần thiết theo từng giai đoạn phù hợp với định hướng Chiến lược phát triển của Tổng công ty đã được đề cập tại mục 6.1 nêu trên; quá trình thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng công ty Viglacera - CTCP và đảm bảo mục tiêu, hiệu quả đạt ra.

Điều 7. ĐHĐCĐ thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024; Kế hoạch năm 2025

7.1 Thực hiện năm 2024

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao/tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 02/TCT- ĐHĐCĐ ngày 29/5/2024, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;
- Ban Kiểm soát (03 người):
- + Trưởng BKS: 92,67 triệu đồng/tháng;
- + Thành viên BKS: 69,5 triệu đồng/tháng

b. Tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý khác:

Năm 2024 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận trước thuế 1.481 tỷ đồng/KH 1.100 tỷ đồng ĐHĐCĐ giao (đạt 135%). Vì vậy người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

7.2 Kế hoạch năm 2025

Mức thù lao/tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý năm 2025 dự kiến:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024		Kế hoạch năm 2025
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	Triệu đồng/ người/tháng	108	108	108
2. Thù lao Ban kiểm soát (03 người)				
- Trưởng BKS		92,67	92,67	92,67
- Thành viên BKS		69,50	69,50	69,50

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2025, người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

Thu nhập, quyền lợi khác và chi phí hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện theo quy chế, quy định nội bộ của Tổng Công ty.

Điều 8. ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch 2025

8.1 Phân phối lợi nhuận năm 2024

- 1) Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ phát triển KHCN: 1.521.432.413.743 đồng
- Trích Quỹ Phát triển KHCN: 40.000.000.000 đồng
- 2) Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích Quỹ phát triển KHCN: 1.481.432.413.743 đồng
- 3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN: 1.192.879.090.875 đồng
- 4) Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối (LNST): 1.192.879.090.875 đồng
- Trích lập các quỹ, gồm:*
 - Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL): 2.010.547.876 đồng
 - Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (4,2% LNST): 50.000.000.000 đồng
 - Trích Quỹ Đầu tư phát triển (13,0% LNST): 154.498.542.999 đồng
- 5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ: 986.370.000.000 đồng
- 6) Chia cổ tức:
 - Vốn điều lệ chia cổ tức: 4.483.500.000.000 đồng
 - Chia cổ tức bằng tiền (22% vốn điều lệ): 986.370.000.000 đồng

8.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ (tối đa 10% thu nhập tính thuế năm 2025) và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2025 dự kiến là 22%/Vốn điều lệ.

Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức bằng tiền, một lần hoặc nhiều lần, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Tổng công ty.

Điều 9. ĐHCĐ thông qua việc sử dụng các quỹ năm 2025

9.1 Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2025

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 là 154.498.542.999 đồng.

- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty với các dự án khởi công mới, chuẩn bị đầu tư theo Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025; sử dụng tăng vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để triển khai các dự án đầu tư: Các dự án đầu tư khu công nghiệp-nhà ở tại các địa phương (Phú Thọ, Thái Nguyên, Hưng Yên, Yên Bái, ...) và các dự án khác.

9.2 Tình hình sử dụng quỹ phát triển khoa học công nghệ (KHCN) năm 2024 và Phương án sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2025:

- | | |
|--|----------------------|
| a. Số dư Quỹ phát triển KHCN được sử dụng tại 01/01/2024: | 404.055.737.641 đồng |
| b. Sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2024: | |
| + Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo: | 3.641.759.699 đồng |
| + Hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm và nguyên nhiên liệu: | 4.627.171.867 đồng |
| + Hoạt động đào tạo: | 8.892.486.400 đồng |
| c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KHCN năm 2024: | 40.000.000.000 đồng |
| d. Số dư Quỹ Phát triển KHCN được sử dụng tại 31/12/2024: | 426.894.319.675 đồng |

e. Phương án sử dụng quỹ Phát triển KHCN trong năm 2025:

+ Các đề tài KHCN do Viện NCPT Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera thực hiện.

+ Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera.

+ Đầu tư bổ sung thiết bị nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất công đoạn Đúc áp lực thấp - Mạ PVD của Công ty Sen vôi Viglacera.

+ Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới là bộ sản phẩm thiết bị phòng tắm đồng bộ phân khúc trung - cao cấp được thiết kế độc quyền cho lĩnh vực sử dụng vệ sinh, sen vôi của Tổng công ty;

+ Nghiên cứu, triển khai đầu tư để tự động hóa, đồng bộ tại Nhà máy Sứ Viglacera Mỹ xuân cho toàn bộ các công đoạn sản xuất như băng áp lực (tạo hình), phun men (robot), kiểm tra sản phẩm, vận chuyển tự động giữa các công đoạn qua đó tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm giá thành/chi phí sản xuất.

+ Tiếp tục đầu tư cho nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, kính thông minh, kính tự làm sạch, kính năng lượng mặt trời ...

+ Nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị khác tại các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.

+ Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

+ Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt.

Điều 10. ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025 và các nội dung liên quan

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số 05 Công ty: PWC, EY, KPMG, Deloitte, AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty; Quyết định danh sách, công ty kiểm toán thực hiện các hoạt động kiểm toán khác theo quy định pháp luật trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty.

Điều 11. ĐHĐCĐ thông qua điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng Công ty

- Bổ sung 10 ngành nghề kinh doanh (như Phụ lục đính kèm).
- Sửa đổi khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP nhằm cập nhật tương ứng ngành, nghề kinh doanh sau thay đổi như nêu trên .

Đại hội đồng cổ đông giao Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty: ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP; thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 12. ĐHĐCĐ thông qua giao dịch với các bên có liên quan trong năm 2025

- Thông qua việc ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch có nội dung chính để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Tổng công ty thuộc lĩnh vực vật liệu xây dựng, bất động sản trong năm 2025 giữa Tổng công ty Viglacera - CTCP với người có liên quan, có giá trị thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định của pháp luật, nếu có).

- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định các nội dung chi tiết của mỗi giao dịch, hợp đồng; chỉ đạo ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, giao dịch nêu trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Điều 13. ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đồng thời bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty đối với Ông Nguyễn Văn Tuấn trên cơ sở đơn từ nhiệm của cá nhân.

- Thông qua việc bầu bổ sung Ông Trần Mạnh Hữu là thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Điều 14. ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đồng thời bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên - Trưởng ban, Ban Kiểm soát Tổng công ty đối với Ông Trần Mạnh Hữu trên cơ sở đơn từ nhiệm của cá nhân.

- Thông qua việc bầu bổ sung Ông Nguyễn Việt Trung là thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera - CTCP thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/6/2025.

Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng; 
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD.TCT;
- UBCKNN, SGDCK;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VP, Ban TK TCT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Tuấn



PHỤ LỤC:

**NGÀNH NGHỀ KINH DOANH BỔ SUNG
CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Phân tích, giám định các loại tài nguyên, khoáng sản, hoá chất, nguyên liệu, thành phẩm, chất xử lý môi trường, cung cấp dịch vụ, tư vấn, giám sát, đánh giá tác động môi trường và công nghệ xử lý môi trường	7120
2	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học công nghệ xử lý môi trường, triển khai ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, bao gồm nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, sản xuất thử nghiệm để tạo ra công nghệ, sản phẩm, vật liệu thiết kế, chế tạo thiết bị cho lĩnh vực xử lý môi trường và các ngành kinh tế khác. Tham gia tuyển chọn đầu thầu thực hiện các nhiệm vụ khoa học- công nghệ của Nhà nước, bộ, ngành, doanh nghiệp. - Xử lý ô nhiễm trong các lĩnh vực môi trường tại các khu công nghiệp. - Phân tích chất lượng môi trường, xử lý môi trường trong nước và nước ngoài.	7212
3	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
4	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
5	Tái chế phế liệu	3830
6	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý ô nhiễm và quản lý chất thải.	3900
7	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Tìm hiểu mặt bằng xây dựng; - Dịch vụ định hình và giải phóng mặt bằng; - Dịch vụ đào bới và di dời đất; - Dịch vụ chuẩn bị công trường để khai thác mỏ (ngoại trừ các dịch vụ: bán các vật liệu từ các dịch vụ tháo dỡ và đập bỏ; dò mìn, nổ mìn và các loại tương tự, các hoạt động liên quan đến khai thác mỏ, khoáng sản, dầu và khí đốt; khử độc cho đất).	4312
8	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác, xử lý và kinh doanh nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất và các nhu cầu khác.	3600
9	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao.	2395
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.	5229

Số: 01/TCT-BBĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 06 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021 và các sửa đổi bổ sung.

I. TÊN DOANH NGHIỆP, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI

1. Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Viglacera- CTCP

Trụ sở chính: Tầng 16, 17 Tòa nhà Viglacera, số 01 Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100108173

Sau đây gọi là Tổng công ty.

2. Thời gian: 08h45 ngày 10 tháng 06 năm 2025

3. Địa điểm: Tầng 15, Tòa nhà Viglacera, số 1 Đại Lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

4. Thành phần dự họp:

4.1. Đại biểu, khách mời:

Đại diện Bộ Xây dựng:

- Ông Vũ Ngọc Anh - Vụ trưởng Vụ Quản Lý Doanh nghiệp;
- Ông Lê Đông Thành - Phó vụ trưởng Vụ Quản Lý Doanh nghiệp;
- Ông Nguyễn Phúc Hường – Phó vụ Trưởng Vụ Quản Lý Doanh nghiệp;
- Ông Đỗ Duy Hiền - Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Và các ông/bà chuyên viên các Vụ Bộ Xây dựng.

4.2. Các cổ đông/Người đại diện cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP có tên trong danh sách chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) vào ngày 14/5/2025 và đã đăng ký dự họp hợp lệ (có danh sách kèm theo).

4.3. Hội đồng quản trị (HDQT) Tổng công ty.

4.4. Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

4.5. Ban kiểm soát (BKS) Tổng công ty.

4.6. Đại diện Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và Đại diện Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là Đơn vị kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty và các công ty con, công ty phụ thuộc.

II. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

Sau khi thực hiện các nghi thức, tuyên bố lý do tiến hành ĐHĐCD thường niên năm 2025 của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

1. Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Tổ kiểm tra tư cách cổ đông: đã tiến hành các thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCD thường niên năm 2025 của Tổng công ty Viglacera - CTCP như sau:

- Theo danh sách cổ đông của Tổng công ty chốt tại ngày 14/5/2025, tổng số cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP là 4.796 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 448.350.000 cổ phần, tương ứng với 4.483.500.000.000 đồng vốn điều lệ của Tổng công ty.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 448.350.000 cổ phần (Bốn trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn cổ phần), mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

- Tính đến 08 giờ 47 phút ngày 10/6/2025, số cổ đông tham dự (trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền hợp lệ) đại hội là 50 cổ đông, đại diện cho 415.620.963 cổ phần, chiếm 92,70% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Căn cứ quy định của Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera-CTCP, cuộc họp ĐHĐCD thường niên năm 2025 Tổng công ty Viglacera - CTCP là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Ông Nguyễn Quốc Huy thay mặt Ban Tổ chức:

- Giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội là ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty.

3. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên HĐQT và Tổng giám đốc tham gia Đoàn chủ tịch cùng điều hành Đại hội, bao gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Ông Nguyễn Trọng Hiền - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

- Ông Lê Bá Thọ - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

4. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

- Bà Ngô Thị Thu Linh - Trưởng ban thư ký HĐQT, Trưởng phòng Pháp chế và Đối ngoại Tổng công ty.

- Bà Đinh Thị Tình - Thành viên Ban Thư ký HĐQT Tổng công ty.

5. Bầu Ban kiểm phiếu

Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua, gồm các ông/bà có tên dưới đây:

1. Ông Nguyễn Vũ Anh - Trưởng Ban

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hà - Thành viên

3. Bà Nguyễn Thị Quế - Thành viên

4. Bà Tổng Thị Thùy - Thành viên
5. Bà Lê Thị Ngân Bình - Thành viên
6. Ông Lê Mậu Dân - Thành viên
7. Bà Nguyễn Thị Thu - Thành viên
8. Ông Nguyễn Quang Hải - Thành viên

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	415.620.963 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Ban kiểm phiếu của ĐHĐCĐ thường niên Tổng Công ty năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

6. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Trọng Hiền - Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua chương trình làm việc của Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	415.620.963 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Chương trình ĐHĐCĐ thường niên Tổng Công ty năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

7. Thông qua Quy chế Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Ông Ngô Trọng Toán - Kế toán trưởng Tổng công ty, thành viên Ban Tổ chức Đại hội được sự phân công của Đoàn Chủ tịch trình bày và thông qua Quy chế Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	415.620.963 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên Tổng Công ty năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

8. Trình bày các báo cáo và Tờ trình Đại hội.

8.1. Ông Trần Ngọc Anh - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty, thay mặt Ban Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Viglacera - CTCP tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 (“Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc”) (Nội dung Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

8.2. Ông Nguyễn Trọng Hiền - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 (“Báo cáo của HĐQT”) (Nội dung Báo cáo của HĐQT đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

8.3. Ông Trần Mạnh Hữu - Trưởng ban BKS Tổng công ty, thay mặt BKS trình bày Báo cáo của BKS Tổng Công ty Viglacera - CTCP tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 (“Báo cáo của BKS”) (Nội dung Báo cáo của BKS đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

8.4. Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt HĐQT trình bày Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Tổng Công ty Viglacera - CTCP (“Tờ trình của HĐQT”) về các nội dung:

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024.

- Kế hoạch SXKD và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025.

- Công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2025.

- Thực hiện chi thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

- Kế hoạch sử dụng các Quỹ năm 2025.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2025.

- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

(Nội dung Tờ trình của HĐQT đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

9. Đại hội tiến hành công tác nhân sự

9.1. Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt Đoàn chủ tịch thông báo về việc Ông Nguyễn Văn Tuấn có đơn từ nhiệm Thành viên HĐQT ngày 29/5/2025 và Ông Trần Mạnh Hữu có đơn từ nhiệm Thành viên BKS ngày 16/5/2025.

a. Xin ý kiến Đại hội thông qua chấp thuận Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Văn Tuấn:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	413.380.221 phiếu	Chiếm tỷ lệ 98,21% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	7.539.024 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,79% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thống nhất miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT của Tổng công ty đối với Ông Nguyễn Văn Tuấn với tỷ lệ 98,21% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

b. Xin ý kiến Đại hội thông qua chấp thuận Đơn từ nhiệm thành viên BKS của Ông Trần Mạnh Hữu:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.138.465 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,577% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	1.780.780 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,423% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
------------------	---------	--

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thống nhất miễn nhiệm tư cách thành viên BKS của Tổng công ty đối với Ông Trần Mạnh Hữu với tỷ lệ 99,577% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

9.2. Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt Đoàn chủ tịch thông báo về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029:

a. Xin ý kiến Đại hội về việc thông qua danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029:

Căn cứ văn bản đề cử của Cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tổng công ty, tính đến thời điểm 17h00 ngày 04/6/2025 (thời hạn chót đăng ký ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT), HĐQT giới thiệu danh sách ứng viên để ĐHĐCĐ thông qua để bầu bổ sung thành viên HĐQT của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 gồm có 01 người là Ông Trần Mạnh Hữu.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.919.245 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

b. Xin ý kiến Đại hội về việc thông qua danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên BKS của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029:

Căn cứ văn bản đề cử của Cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tổng công ty, tính đến thời điểm 16h00 ngày 28/5/2025 (thời hạn chót đăng ký ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên BKS), HĐQT và BKS đã thống nhất giới thiệu danh sách ứng viên để ĐHĐCĐ thông qua để bầu bổ sung thành viên BKS của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 gồm có 01 người là Ông Nguyễn Việt Trung.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.919.245 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên BKS của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

9.3. Ông Nguyễn Vũ Anh - Trưởng Ban Kiểm phiếu, được sự phân công của Đoàn Chủ tịch:

- Trình bày Quy chế bầu cử và hướng dẫn quy trình thực hiện bầu cử;
- Đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.919.245 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024-2029 đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

9.4 Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS; Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông, điều phối công tác bầu cử.

10. Đại hội tiến hành thảo luận về các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

Nội dung thảo luận: Sau khi cổ đông đặt câu hỏi, các thành viên của Đoàn Chủ tịch đã trả lời từng câu hỏi. Tổng hợp câu hỏi và nội dung trả lời được đính kèm Biên bản này.

11. Công bố kết quả bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029.

11.1. Ông Nguyễn Vũ Anh, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT:

- Ông Trần Mạnh Hữu: 412.092.884 phiếu bầu.

Như vậy, Ông Trần Mạnh Hữu đã trúng cử là thành viên HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

11.2. Ông Nguyễn Vũ Anh, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu bổ sung thành viên BKS:

- Ông Nguyễn Việt Trung: 420.300.059 phiếu bầu.

Như vậy, Ông Nguyễn Việt Trung đã trúng cử là thành viên BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

12. Đại hội nghỉ giải lao

Trong thời gian Đại hội nghỉ giải lao, HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024-2029 họp để thảo luận/quyết định về nhân sự.

Sau khi HĐQT, BKS kết thúc cuộc họp, Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT Tổng công ty thông báo giới thiệu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Theo đó, các thành viên HĐQT đã thống nhất bầu ông Trần Mạnh Hữu làm Chủ tịch HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029. Các thành viên BKS đã thống nhất bầu Bà Nguyễn Thị Thắm làm Trưởng ban BKS Tổng Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

13. Biểu quyết thông qua các báo cáo, nội dung trình tại Đại hội:

Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Tổ kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo, tính đến thời điểm 11h50 ngày 10/6/2025, số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền hợp pháp là 55 cổ đông, đại diện cho 420.827.714 cổ phần, chiếm 93,86% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty, thay mặt Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua, với phương thức ghi Thê biểu quyết đối với từng nội dung dưới đây:

13.1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của HĐQT:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Báo cáo của HĐQT đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

- Báo cáo của BKS:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Báo cáo của BKS đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	%TH/KH
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.110	1.630	147%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.100	1.481	135%
2. Doanh thu thuần				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	13.353	11.906	89%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	4.939	3.935	80%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		2.880	2.022	70%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera - CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	20%	22%	110%

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
------------	-------------------	--

Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	%KH 2025 /TH 2024
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.630	1.743	107%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.481	1.423	96%
2. Doanh thu thuần				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	11.906	14.437	121%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	3.935	5.579	142%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		2.022	1.850	91%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	tỷ đồng	300	580	
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	tỷ đồng	1.677	1.237	
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	tỷ đồng	45	33	
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	22%	22%	100%

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT: Hết quý 3 năm 2025, trên cơ sở đánh giá kết quả SXKD 9 tháng năm 2025 và dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch năm 2025, xem xét thông qua/phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu theo kế hoạch ĐHĐCĐ đã thông qua (nếu HĐQT thấy cần thiết). Trường hợp quyết định thông qua phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2025, HĐQT có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định pháp luật và báo cáo việc điều chỉnh kế hoạch năm 2025 tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất của Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.632.014 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,716% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	1.195.700 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,284% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 với các chỉ tiêu chính nêu trên đã được thông qua với tỷ lệ 99,716% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.4. Thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp, dự án mới và các dự án chuẩn bị đầu tư trong năm 2025, cụ thể như sau:

13.4.1 Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm:

- Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp, các sản phẩm gia công sau kính chất lượng cao; bổ sung công nghệ gia công nhằm đa dạng hóa sản phẩm kính phẳng phù hợp với xu hướng thị trường.

- Tiếp tục đổi mới công nghệ tạo hình tại các đơn vị sản xuất sứ, đầu tư các hệ thống băng đổ rót áp lực trung bình và áp lực cao trên cơ sở đánh giá kết quả đầu tư hệ thống băng áp lực tại Công ty Sứ Mỹ Xuân, tăng chất lượng và giảm giá thành.

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, bổ sung tại các đơn vị/nhà máy về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí trong các lĩnh vực (robot phun men trong lĩnh vực sứ, chuyển đổi nhiên liệu sử dụng trong các lĩnh vực...).

- Đầu tư nghiên cứu phát triển tính năng/mẫu mã sản phẩm trong các lĩnh vực; phát triển các dòng dòng sản phẩm độc đáo, vượt trội đáp ứng cho các thị trường cao cấp, sản phẩm phục vụ xuất khẩu và thay thế hàng nhập khẩu, có giá trị cao và hiệu quả.

- Tiếp tục tập trung đầu tư phát triển và thiết kế cung cấp giải pháp sử dụng sản phẩm đồng bộ (kính, sứ-sen vôi, gạch ốp lát, sản phẩm bê tông khí) của Tổng công ty.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Nghiên cứu, đầu tư phát triển/nâng cấp công nghệ sản xuất kính và gia công kính có giá trị gia tăng cao: Kính chống cháy, kính năng lượng mặt trời với lớp phủ TCO, kính thông minh, kính chống phản quang, kính tiết kiệm năng lượng 2 lớp bạc ...; các sản phẩm kính gia công như kính trang trí nội thất, kính nghệ thuật, và kính kết hợp với các vật liệu khác như kim loại và gỗ;

- Tại Tổng công ty: Triển khai thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng các khu đất tại các nhà máy của Công ty Kính nổi Viglacera và Công ty Sứ Viglacera Bình Dương sang đầu tư dự án nhà ở phù hợp với quy hoạch phát triển của tỉnh Bình Dương theo Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất và Nghị định số 75/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 về việc quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 171/2024/QH15 và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Tại các đơn vị thành viên của Tổng công ty: Nghiên cứu để triển khai thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng các khu đất của một số đơn vị thành viên của Tổng công ty sang đầu tư dự án bất động sản phù hợp với quy hoạch của địa phương, theo Nghị quyết nêu trên và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Mở rộng hệ thống các kênh phân phối trong hoạt động thương mại, chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty; phát triển thương hiệu, thị trường gạch ốp lát tấm lớn, vân trong xương.

c. Tiếp tục triển khai đầu tư, nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được ĐHQĐ thường niên của Tổng công ty năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHQĐ ngày 29/05/2024.

13.4.2 Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai đã được thông qua tại ĐHQĐ thường niên của Tổng công ty năm 2024, trong đó đã khởi công mới dự án KCN Sông công II -Thái Nguyên (296,24 ha), KCN Dốc đá trắng - Khánh Hòa (~ 288 ha).

- Khảo sát, đề xuất lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư để triển khai đầu tư các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và

khả năng kinh doanh; đồng thời thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới để triển khai thực hiện:

+ KCN Phù Ninh (khoảng 400ha), KCN Bắc Sơn (khoảng 200 ha) tại Phú Thọ; KCN Đông Mai mở rộng (khoảng 150 ha) tại Quảng Ninh; KCN Tây Phô Yên (khoảng 500 ha) tại Thái Nguyên; KCN số 1 tại Hưng Yên (khoảng 230 ha); KCN Tiên Hải mở rộng (khoảng 240 ha) tại Thái Bình; KCN Hòa Lạc (khoảng 223 ha), KCN Hữu Lũng (khoảng 500 ha) tại Lạng Sơn; KCN-ĐT-DV Lương Tài (khoảng 500 ha) tại Bắc Ninh;

+ Các KCN tại Bắc Ninh, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Lào Cai, Hưng Yên..., các KCN tại phía Nam và các địa điểm khác.

- Tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất (Nhà xưởng, kho bãi cho thuê; Các dịch vụ hạ tầng khác).

- Đầu tư bổ sung các hạng mục công trình tiện ích, chuyển đổi số trong quản lý vận hành, cải thiện chất lượng môi trường, tích hợp công nghệ thông minh trong các hoạt động tại KCN nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư; từng bước phát triển là KCN xanh, thông minh; tiến tới hình thành thành phố công nghiệp tích hợp đô thị sinh thái.

b. Khu đô thị và nhà ở:

Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội/nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai, Yên Phong...; Nhà ở xã hội tại Kim Chung (CT3, CT5). Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án nhà ở xã hội/nhà ở công nhân tại KCN Tiên Hải-Thái Bình (5,2ha), KCN Phú Hà-Phú Thọ (8,4ha). Tiếp tục tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh - Hà Nội (theo hình thức Liên danh chủ đầu tư hoặc thành lập pháp nhân mới do Tổng công ty góp vốn chi phối). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở xã hội này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được chấp thuận là chủ đầu tư.

- Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các khu nhà ở công nhân/nhà ở xã hội tại các địa phương có điều kiện phù hợp theo các quy định pháp luật hiện hành.

Nhà ở thương mại và các dịch vụ kèm theo:

- Tiếp tục triển khai đầu tư các khu nhà ở, khu dịch vụ thương mại tại các Khu đô thị hiện có của Tổng công ty: Nhà ở tại ô đất HH1, HH2, CC1 KĐT Đặng Xá 2 và CC1, CC2 tại KĐT Đặng Xá 1 - Hà Nội;

+ Tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư Dự án Khu nhà ở cao cấp Thăng Long No1 GD3 (Hà Nội); Dự án khu đô thị mới tại TP Bắc Ninh (22ha);

+ Tiếp tục nghiên cứu, triển khai theo quy định pháp luật đầu tư về phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có để đầu tư khu nhà ở, dịch vụ tại khu đất 12,5ha của Nhà máy Kính Đáp Cầu (Công ty CP Kính Đáp Cầu), khu đất của Công ty VFG tại TP Bắc Ninh.

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư các dự án nhà ở thương mại tại Phú Thọ, Bắc Ninh, Yên Bái và các địa phương. Triển khai thực hiện các dự án nhà ở thương mại, Khu đô thị mới này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được lựa chọn là nhà đầu tư hoặc trúng đấu giá.

- Khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

Khu du lịch nghỉ dưỡng: Tiếp tục triển khai Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải giai đoạn 1 (khu biệt thự); Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2 với diện tích ~ 40ha (Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải).

c. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị; đầu tư hệ thống chuyển đổi số để nâng cao năng lực quản trị trong hoạt động đầu tư và kinh doanh của các đơn vị thuộc ban Bất động sản.

13.4.3 Đầu tư tại nước ngoài

Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHCD ngày 29/5/2024.

13.4.4 Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu và triển khai đầu tư hệ thống băng đồ rót áp lực cao trong lĩnh vực sứ vệ sinh trên cơ sở Nhiệm vụ khoa học công nghệ; đầu tư cho bộ phận nghiên cứu phát triển (thiết kế, sản xuất khuôn mẫu...) và đổi mới công tác quản trị theo hướng số hóa; triển khai đầu tư tự động hóa sản xuất tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (ERP, số hóa dữ liệu...). Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hằng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho các Trung tâm R&D của Viện Nghiên cứu và phát triển Viglacera; đầu tư hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/lĩnh vực (Kính, Sứ, Gạch ốp lát, ...) cho nhu cầu nghiên cứu, kiểm định và chứng nhận chất lượng; đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera và các đơn vị thành viên; Tiếp tục triển khai đăng ký chứng nhận “sản phẩm Xanh” đối với một số sản phẩm của Tổng công ty; Triển khai xây dựng các quy định, tiêu chí thực hiện chương trình “Giảm phát khí thải khí nhà kính”.

- Nghiên cứu, triển khai đầu tư các hạng mục khác phù hợp với quy định, tình hình thực tế của Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	417.851.234 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,293% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.976.480 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,707% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 99,293% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.5. Thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2025

13.5.1 Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 (về việc Phê duyệt kế hoạch

sắp xếp lại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025) và Quyết định số 158/TTg-DNDN ngày 02/03/2024 (về việc điều chỉnh kế hoạch thoái vốn nhà nước tại Viglacera) của Thủ tướng chính phủ; chỉ đạo của Bộ Xây dựng và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan. Thời gian triển khai: trong giai đoạn 2024-2025.

13.5.2 Tiếp thực hiện lộ trình góp vốn, tăng vốn, thoái vốn, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty thành viên đã được ĐHĐCĐ thông qua các năm trước. Cụ thể:

- Tiếp tục triển khai và hoàn thành việc thành lập, góp vốn, tăng vốn tại các Công ty: Công ty ViMariel - CTCP, Công ty Cổ phần Viglacera Hưng Yên, Công ty Cổ phần Viglacera Thái Nguyên, Công ty Cổ phần Viglacera Phú Thọ;

- Tiếp tục triển khai các thủ tục thành lập và góp vốn tại Công ty Cổ phần Viglacera Lạng Sơn, thủ tục tăng vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu Viglacera;

- Đã thực hiện xong các thủ tục mua lại toàn bộ phần vốn của thành viên góp vốn còn lại tại Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG) để nâng tỷ lệ sở hữu của Viglacera lên 100%;

- Căn cứ tình hình thực tế, thực hiện thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết hoạt động không hiệu quả hoặc không phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty.

13.5.3 Thông qua chủ trương góp vốn, tăng vốn điều lệ, tổ chức lại các công ty thành viên trong năm 2025:

a/ Thông qua chủ trương thành lập Chi nhánh, pháp nhân mới (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở khác;

b/ Tạm dừng triển khai chủ trương góp vốn để tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ từ 886 tỷ đồng lên 1.500 tỷ đồng;

c/ Dừng việc triển khai thành lập Chi nhánh mới của Tổng công ty tại Tỉnh Yên Bái, giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera – Chi nhánh Tổng công ty Viglacera - CTCP đảm nhiệm việc triển khai thực hiện dự án ĐTXD và Kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Trấn Yên, tỉnh Yên Bái và các dự án khác tại Yên Bái.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	417.851.234 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,293% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.976.480 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,707% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, các nội dung của công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2025 nêu trên đã được thông qua với tỷ lệ 99,293% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.6. Thông qua định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới

13.6.1 Thông qua định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là “Chiến lược phát triển”) trên cơ sở Báo cáo của đơn vị tư vấn chiến lược, với các nội dung chủ yếu như sau:

(1) Định hướng và mục tiêu phát triển

Viglacera định hướng trở thành tập đoàn hàng đầu tại Việt Nam và trong khu vực trong lĩnh vực vật liệu xây dựng và phát triển bất động sản tích hợp dịch vụ, với quản trị hoạt động tinh gọn - chuyên sâu, năng lực đổi mới sáng tạo mạnh mẽ, vận hành số hóa hiện đại và cam kết phát triển bền vững.

Với định hướng nêu trên, Tổng công ty Viglacera - CTCP xác định các mục tiêu chiến lược trọng

yếu trong giai đoạn phát triển tiếp theo như sau:

- Xây dựng Viglacera trở thành tập đoàn kinh tế mạnh ở cả hai lĩnh vực: vật liệu xây dựng và bất động sản.

- Chuyển đổi toàn diện quản trị hoạt động theo hướng tinh gọn, chuyên sâu theo nhóm, ngành, bảo đảm hiệu quả, tự chủ trong từng lĩnh vực, đồng thời nâng cao vai trò hoạch định chiến lược và kiểm soát hiệu quả ở từng cấp độ quản trị.

- Phát triển năng lực đổi mới sáng tạo, với trọng tâm là nâng cao năng lực R&D, hiện đại hóa công nghệ sản xuất, và rút ngắn chu kỳ đưa sản phẩm mới ra thị trường, nhằm đáp ứng nhanh hơn với nhu cầu tiêu dùng và xu hướng công nghệ.

- Xây dựng và lan tỏa thương hiệu Viglacera như một biểu tượng của chất lượng và uy tín trong nước, đồng thời thúc đẩy quá trình vươn tầm thương hiệu ra thị trường quốc tế thông qua hệ sinh thái sản phẩm - dịch vụ tiêu chuẩn cao.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, bao gồm số hóa toàn bộ chuỗi giá trị từ sản xuất, quản trị nội bộ đến hoạt động kinh doanh và vận hành bất động sản, hình thành nền tảng dữ liệu tích hợp nhằm nâng cao hiệu suất điều hành và khả năng ra quyết định theo thời gian thực, nhằm tối ưu giá trị sản phẩm dịch vụ cho khách hàng.

- Tiên phong trong phát triển bền vững với danh mục sản phẩm thân thiện môi trường, vận hành tiết kiệm năng lượng, và mô hình khu công nghiệp tích hợp dịch vụ đô thị - logistics - tiện ích xã hội nhằm tạo giá trị dài hạn cho nhà đầu tư và cộng đồng.

(2) Các nhiệm vụ trọng tâm

Để hiện thực hóa định hướng và mục tiêu phát triển trong giai đoạn tiếp theo, Tổng công ty Viglacera - CTCP sẽ tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Triển khai chiến lược phát triển trong các lĩnh vực (vật liệu xây dựng và bất động sản);
- Đổi mới và tinh gọn cách thức tổ chức hoạt động;
- Nâng cao năng lực R&D, marketing và bán hàng;
- Thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất và kinh doanh;
- Đầu tư chiều sâu để nâng cao hiệu suất sản xuất;
- Phát triển nguồn nhân lực.

(3) Chi tiết triển khai nhiệm vụ “Đổi mới và tinh gọn cách thức tổ chức hoạt động” thông qua việc sắp xếp lại sở hữu vốn và cách thức quản trị điều hành trong hệ thống Tổng công ty

(3.1) Nguyên tắc thực hiện:

- Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh, khả năng phát triển, đóng góp tài chính và sự phù hợp với định hướng chiến lược của Tổng công ty để triển khai: (i) Sắp xếp lại và tối ưu hóa bộ máy, cách thức quản trị điều hành, bảo đảm nguyên tắc tự chủ kinh doanh – tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; (ii) Thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng, minh bạch giữa Tổng công ty và các đơn vị thành viên; (iii) Nâng cao năng lực và tăng cường vai trò hoạch định chiến lược và quản lý, kiểm soát hiệu quả ở cấp Tổng công ty và từng cấp đơn vị thành viên được lựa chọn là nòng cốt của từng nhóm lĩnh vực.

- Tối ưu hóa cơ cấu sở hữu, giảm thiểu chi phí quản lý, chi phí giao dịch phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tuân thủ quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

(3.2) Phương hướng thực hiện:

- Thoái vốn hoặc giải thể với những đơn vị hoạt động không hiệu quả hoặc không nằm trong chiến lược dài hạn khi có điều kiện thích hợp.

- Giữ nguyên tư cách pháp nhân hoặc giữ nguyên tư cách chi nhánh và xem xét tinh gọn bộ máy để triển khai khi có điều kiện thích hợp đối với những đơn vị không nằm trong chiến lược sản xuất dài hạn nhưng có tiềm năng chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Giữ lại các đơn vị thuộc các lĩnh vực có tiềm năng phát triển, có năng lực tài chính lành mạnh, hiệu quả kinh doanh cao; đồng thời sắp xếp lại cấu trúc sở hữu vốn (bao gồm cả việc xem xét lựa chọn một công ty là nòng cốt của từng nhóm/lĩnh vực) và đổi mới cách thức quản trị điều hành tại từng cấp công ty để tối ưu quản lý trên cơ sở đánh giá nhu cầu chiến lược cụ thể và hiệu quả kinh doanh thực tế.

Theo đó, giải pháp để thực hiện có thể thông qua các hình thức: sáp nhập, hợp nhất, giải thể, mua bán, chuyển nhượng, ... theo quy định của pháp luật hiện hành.

13.6.2 ĐHĐCĐ giao cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt và triển khai chi tiết, các bước công việc cần thiết theo từng giai đoạn phù hợp với định hướng Chiến lược phát triển của Tổng công ty đã được đề cập tại mục 13.6.1 nêu trên; quá trình thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng công ty Viglacera - CTCP và đảm bảo mục tiêu, hiệu quả đặt ra.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, các nội dung định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới nêu trên đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.7. Thông qua thực hiện chi thù lao của HĐQT và BKS năm 2024; Kế hoạch năm 2025

13.7.1 Thực hiện năm 2024

a. Thù lao của HĐQT và BKS

Thực hiện chi trả thù lao/tiền lương của HĐQT, BKS năm 2024 được căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 02/TCT- ĐHĐCĐ ngày 29/5/2024, cụ thể:

- HĐQT (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;
- BKS (03 người):
 - + Trưởng BKS: 92,67 triệu đồng/tháng;
 - + Thành viên BKS: 69,5 triệu đồng/tháng.

b. Tiền thưởng của người quản lý:

Năm 2024 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận trước thuế 1.481 tỷ đồng/KH 1.100 tỷ đồng ĐHĐCĐ giao (đạt 135%). Vì vậy người quản lý công ty, bao gồm: HĐQT, BKS, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

13.7.2 Kế hoạch năm 2025

Mức thù lao/tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý năm 2025 dự kiến:

Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024		Kế hoạch năm 2025
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Thù lao HĐQT (05 người)	Triệu đồng/ người/tháng	108	108	108
2. Thù lao BKS (03 người)				
- Trưởng BKS		92,67	92,67	92,67
- Thành viên BKS		69,50	69,50	69,50

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2025, người quản lý công ty, bao gồm: HĐQT, BKS, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

Thu nhập, quyền lợi khác và chi phí hoạt động năm 2025 của HĐQT, BKS thực hiện theo quy chế, quy định nội bộ của Tổng Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Việc chi thù lao của HĐQT và BKS năm 2024, Kế hoạch năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.8. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025

13.8.1 Phân phối lợi nhuận năm 2024

1) Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ phát triển KHCN:	1.521.432.413.743 đồng
- Trích Quỹ Phát triển KHCN:	40.000.000.000 đồng
2) Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích Quỹ phát triển KHCN:	1.481.432.413.743 đồng
3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN:	1.192.879.090.875 đồng
4) Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối (LNST):	1.192.879.090.875 đồng
<i>Trích lập các quỹ, gồm:</i>	
- Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL):	2.010.547.876 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (4,2% LNST):	50.000.000.000 đồng
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển (13,0% LNST):	154.498.542.999 đồng
5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ:	986.370.000.000 đồng
6) Chia cổ tức:	
Vốn điều lệ chia cổ tức:	4.483.500.000.000 đồng
Chia cổ tức bằng tiền (22% vốn điều lệ):	986.370.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.8.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ (tối đa 10% thu nhập tính thuế năm 2025) và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2025 dự kiến là 22%/Vốn điều lệ.

Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức bằng tiền, một lần hoặc nhiều lần, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.9. Thông qua Kế hoạch sử dụng các quỹ năm 2025

13.9.1 Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2025

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung từ Lợi nhuận sau thuế năm 2024 là 154.498.542.999 đồng.

- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty với các dự án khởi công mới, chuẩn bị đầu tư theo Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025; sử dụng tăng vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để triển khai các dự án đầu tư: Các dự án đầu tư khu công nghiệp-nhà ở tại các địa phương (Phú Thọ, Thái Nguyên, Hưng Yên, Yên Bái, ...) và các dự án khác.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.9.2 Tình hình sử dụng quỹ phát triển khoa học công nghệ (KHCCN) năm 2024 và Phương án sử dụng quỹ phát triển KHCCN trong năm 2025:

- Số dư Quỹ phát triển KHCCN được sử dụng tại 01/01/2024: 404.055.737.641 đồng
- Sử dụng quỹ phát triển KHCCN trong năm 2024:
 - + Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo: 3.641.759.699 đồng
 - + Hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm và nguyên nhiên liệu: 4.627.171.867 đồng
 - + Hoạt động đào tạo: 8.892.486.400 đồng
- Trích bổ sung Quỹ phát triển KHCCN năm 2024: 40.000.000.000 đồng
- Số dư Quỹ Phát triển KHCCN được sử dụng tại 31/12/2024: 426.894.319.675 đồng
- Phương án sử dụng quỹ Phát triển KHCCN trong năm 2025:
 - + Các đề tài KHCCN do Viện NCPT Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera thực hiện.
 - + Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm

thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera.

+ Đầu tư bổ sung thiết bị nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất công đoạn Đúc áp lực thấp - Mạ PVD của Công ty Sen vôi Viglacera.

+ Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới là bộ sản phẩm thiết bị phòng tắm đồng bộ phân khúc trung - cao cấp được thiết kế độc quyền cho lĩnh vực sức khỏe, sen vôi của Tổng công ty;

+ Nghiên cứu, triển khai đầu tư để tự động hóa, đồng bộ tại Nhà máy Sứ Viglacera Mỹ Xuân cho toàn bộ các công đoạn sản xuất như băng áp lực (tạo hình), phun men (robot), kiểm tra sản phẩm, vận chuyển tự động giữa các công đoạn qua đó tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm giá thành/chi phí sản xuất.

+ Tiếp tục đầu tư cho nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, kính thông minh, kính tự làm sạch, kính năng lượng mặt trời ...

+ Nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị khác tại các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.

+ Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

+ Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty xem xét phê duyệt.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc sử dụng quỹ phát triển KHCN năm 2024 và Phương án sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.10. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025 và các nội dung liên quan.

Ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty: lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số 05 Công ty: PWC, EY, KPMG, Deloitte, AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 trên cơ sở đề nghị của BKS Tổng công ty; Quyết định danh sách, công ty kiểm toán thực hiện các hoạt động kiểm toán khác theo quy định pháp luật trên cơ sở đề nghị của BKS Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	414.594.620 phiếu	Chiếm tỷ lệ 98,519% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	6.233.094 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,481% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025 và các nội dung liên quan đã được thông qua với tỷ lệ 98,519% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.11. Thông qua điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng Công ty

Hiện nay Tổng công ty đang tập trung triển khai, quản lý rất nhiều dự án KCN, Khu đô thị, Nhà ở tại các tỉnh. Để mở rộng phạm vi hoạt động SXKD của Tổng công ty, đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt các nội dung sau:

- Bổ sung 10 ngành nghề kinh doanh (như Phụ lục đính kèm).
- Sửa đổi khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera – CTCP nhằm cập nhật tương ứng ngành, nghề kinh doanh sau thay đổi như nêu trên.
- ĐHĐCĐ giao Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty: ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP; thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	417.851.234 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,293% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	2.976.480 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,707% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, việc điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng Công ty đã được thông qua với tỷ lệ 99,293% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.12. Thông qua giao dịch với các bên có liên quan năm 2025

Thông qua việc ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch có nội dung chính để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Tổng công ty thuộc lĩnh vực vật liệu xây dựng, bất động sản trong năm 2025 giữa Tổng công ty Viglacera – CTCP với người có liên quan, có giá trị thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định của pháp luật, nếu có).

Giao/ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty quyết định các nội dung chi tiết của mỗi giao dịch, hợp đồng; chỉ đạo ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, giao dịch nêu trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng công ty Viglacera - CTCP

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	404.328.540 phiếu	Chiếm tỷ lệ 96,079% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	3.001.480 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,713% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	13.497.694 phiếu	Chiếm tỷ lệ 3,208% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, giao dịch với các bên có liên quan năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 96,079% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

III. THÔNG QUA DỰ THẢO BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 được Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và lập vào ngày 10/6/2025 ngay sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Tổng công ty Viglacera-CTCP kết thúc nghị sự.

Bà Ngô Thị Thu Linh - Thay mặt Thư ký Đại hội trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 của Tổng công ty Viglacera – CTCP.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, tại Đại hội, Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	420.827.714 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, tại Đại hội, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đại hội bế mạc vào lúc 12 giờ 28 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Bà Ngô Thị Thu Linh

Bà Đinh Thị Tinh



**NGÀNH NGHỀ KINH DOANH BỔ SUNG
CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Phân tích, giám định các loại tài nguyên, khoáng sản, hoá chất, nguyên liệu, thành phẩm, chất xử lý môi trường, cung cấp dịch vụ, tư vấn, giám sát, đánh giá tác động môi trường và công nghệ xử lý môi trường	7120
2	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học công nghệ xử lý môi trường, triển khai ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, bao gồm nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, sản xuất thử nghiệm để tạo ra công nghệ, sản phẩm, vật liệu thiết kế, chế tạo thiết bị cho lĩnh vực xử lý môi trường và các ngành kinh tế khác. Tham gia tuyển chọn đầu thầu thực hiện các nhiệm vụ khoa học- công nghệ của Nhà nước, bộ, ngành, doanh nghiệp. - Xử lý ô nhiễm trong các lĩnh vực môi trường tại các khu công nghiệp. - Phân tích chất lượng môi trường, xử lý môi trường trong nước và nước ngoài.	7212
3	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
4	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
5	Tái chế phế liệu	3830
6	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý ô nhiễm và quản lý chất thải.	3900
7	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Tìm hiểu mặt bằng xây dựng; - Dịch vụ định hình và giải phóng mặt bằng; - Dịch vụ đào bới và di dời đất; - Dịch vụ chuẩn bị công trường để khai thác mỏ (ngoại trừ các dịch vụ: bán các vật liệu từ các dịch vụ tháo dỡ và đập bỏ; dò mìn, nổ mìn và các loại tương tự, các hoạt động liên quan đến khai thác mỏ, khoáng sản, dầu và khí đốt; khử độc cho đất).	4312
8	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác, xử lý và kinh doanh nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất và các nhu cầu khác.	3600
9	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao.	2395
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.	5229

CÂU HỎI THẢO LUẬN

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Tổng công ty Viglacera - CTCP)

VGC4722	- Tổng quỹ đất BDS KCN còn lại có thể cho thuê? Ảnh hưởng của biến động thuế quan thế giới đến SXKD Tổng công ty? Ban lãnh đạo đánh giá năm 2025 có thể lấp đầy, đem lại bao nhiêu doanh thu? - Tiến độ pháp lý Dốc Đá Trắng, Sông Công 2, Trấn Yên? Khi nào các KCN này có thể đưa vào khai thác? - NM Phú mỹ vận hành 100% công suất chưa? Có gặp khó khăn gì? GD2 triển khai đến đâu? Dự kiến khi nào đưa vào vận hành? - NOXH: 2025 VGC tập trung triển khai DA nào? DA Kim chung: hiện đang ở giai đoạn nào, dự kiến khi nào mở bán? - Tiến độ thoái vốn Nhà nước? Có vướng mắc hay không, hình thức thoái vốn là gì?	BDS KCN: <u>CS thuế quan Mỹ:</u> việc Mỹ áp thuế quan tạm thời 10% từ 5/4/2025 chắc chắn sẽ có ảnh hưởng. Theo đó, các nhà đầu tư là khách hàng truyền thống như Hàn quốc, Nhật bản, Đài loan đều xem xét thận trọng việc đầu tư các dự án. Tổng công ty cũng đã và đang theo dõi sát sao quá trình đàm phán của 2 chính phủ, với nhận định dự kiến thuế quan ở mức 20-25%. Tổng công ty cũng đã chủ động gặp gỡ các nhà đầu tư để trao đổi, nắm bắt tình hình và có tìm các giải pháp tháo gỡ các khó khăn cùng với các nhà đầu tư. <u>Tình hình năm 2025:</u> bên cạnh những bất lợi và khó khăn do ảnh hưởng thuế quan, tuy nhiên cũng có những lợi thế chung và lợi thế riêng từ các KCN của TCT. Theo đó, lợi thế chung được xem xét từ việc rà soát chuỗi cung ứng, hàng hóa có xuất xứ từ Việt Nam sang Mỹ sẽ được hưởng lợi từ xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng khỏi Trung Quốc, vì vậy một số Doanh nghiệp vẫn có thể đầu tư mở rộng sản xuất; đồng thời thu hút các nhà đầu tư ít bị ảnh hưởng khi xuất khẩu sang thị trường Mỹ như sản xuất đáp ứng thị trường trong nước và các thị trường khác (ngoài Mỹ). Đặc thù của các KCN Viglacera có lợi thế riêng như đã có quỹ đất sạch hơn 600 ha, với hạ tầng, tiện ích đã được đầu tư đồng bộ, cộng với chính sách dịch vụ 1 cửa, hỗ trợ tối đa cho các nhà đầu tư (khách hàng) có thể triển khai đầu tư, nhanh chóng sản xuất. Mặt khác, Viglacera cũng đã sẵn sàng có các Khu nhà ở công nhân/nhà ở XH, thuận lợi đáp ứng cho nhu cầu về nhà ở cho CBNCV của các nhà đầu tư. Với việc nâng cao chất lượng, phát triển các KCN xanh thông minh, số hóa trong quản lý vận hành cũng là cơ hội thu hút đầu tư tốt nhất. <u>Giải pháp trong năm 2025:</u> Tổng công ty cũng sẽ tiếp tục theo dõi, bám sát tình hình chính sách thuế quan và có giải pháp phù hợp và hiệu quả; duy trì giá cho thuê KCN, cùng với nâng chất lượng dịch vụ vận hành/hạ tầng khu công nghiệp; cùng với chi phí đầu tư có xu hướng tăng do giá vật liệu tăng, điều này cũng thể làm giảm lợi nhuận gộp so với năm 2024, tuy nhiên mục tiêu tối đa khả năng khai thác và hiệu quả. 5 tháng đầu năm Tổng công ty đã ký được Hợp đồng cho thuê khoảng 51-52ha, hiện nay cũng đã và đang tiếp xúc một số nhà đầu tư lớn trong lĩnh vực công nghệ cao, chưa bị ảnh hưởng bởi chính sách thuế quan từ Mỹ; đàm phán để tiếp tục cho thuê khoảng 50-60 ha, do đó kế hoạch năm 2025 dự kiến kinh doanh cho
VGC4689	- KCN cũ và sắp tới của TCT - chi trả tiền sử dụng đất toàn bộ vòng đời 50 năm hay hàng năm? Nếu trả theo từng năm thì có chuyển giao cho khách thuê không? - Tỷ lệ sở hữu các KCN tới như thế nào? - Cuối quý 1/2025, khoản backlog các khoản đất có thể cho thuê được, các vấn đề bị trì hoãn do thuế quan, hiện tại có bao nhiêu ha có thể cho thuê được, 3 quý tới cho thuê được bao nhiêu? - Giải thích biên Lợi nhuận gộp suy giảm trong năm 2025 so với 2024? - BCTC kiểm toán 2024: trang 56, chênh lệch giữa số chung và thuyết minh chi tiết của chi phí giá vốn mảng cho thuê đất và phát triển cơ sở hạ tầng? Lý do nào? - Cơ chế thí điểm Dự án nhà ở thương mại trên đất không phải đất ở, thí điểm các Dự án Bình Dương – chia sẻ thông tin chi tiết về dự án, thấp tầng hay cao tầng, diện tích bao nhiêu, khi nào ghi nhận doanh thu lợi nhuận?	

	- Tiến độ thoái vốn nhà nước – hiện đang ở giai đoạn nào, khi nào hoàn tất?	thuê 120ha (năm 2024 ~ 150ha) là có cơ sở và khả thi; các khách hàng hiện Tổng công ty đang đàm phán và hướng tới cũng là các khách hàng đã được Tổng công ty tiếp xúc, tiếp thị mời gọi đầu tư từ nhiều năm nay.
VGC4248	- KH 2025: Doanh thu hợp nhất tăng 21%, Lợi nhuận tăng 7%, xin cho biết nguyên nhân tăng trưởng Lợi nhuận thấp hơn? - Giải pháp thúc đẩy mảng cho thuê KCN khi VN đang gặp các bất lợi do chính sách thuế quan. - Đánh giá của Ban Lãnh đạo về thị trường VLXD các tháng đầu năm và cuối năm 2025? Mảng Kinh như thế nào? - KH 2025 có kế hoạch chuyển đổi quỹ đất một số Công ty thành viên để thực hiện dự án nhà ở thương mại? Chuyển đổi bao nhiêu ha quỹ đất, trong ngắn hạn thực hiện bao nhiêu? Các Dự án chuyển đổi này tập trung ở phân khúc nào?	Cơ cấu vốn của các dự án KCN mới: Hiện nay, với năng lực và uy tín của TCT trong lĩnh vực phát triển KCN, TCT cũng được nhiều địa phương mời gọi đầu tư, Tổng công ty sẽ phát triển các dự án KCN tại các địa phương có điều kiện và lợi thế kinh doanh trên cơ sở giữ tỷ lệ vốn chi phối, chuẩn bị đầu tư các KCN tốt nhất cho tương lai. Nhà ở xã hội: Hiện nay, Chính phủ cũng đã có các chính sách để tháo gỡ tối đa các vướng mắc (như mở rộng đối tượng, các thủ tục đầu tư ...), tạo điều kiện cho DN đầu tư phát triển trong lĩnh vực NỞH, NOCN. Với Viglacea, TCT nắm bắt những điều kiện thuận lợi này để tập trung phát triển các dự án NOXH, NOCN cũng với các dự án KCN của TCT; dự kiến năm 2025 đưa vào sử dụng hơn 2000 căn hộ, đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư thuê cho các CBNV của họ tại các KCN, theo đó tăng tính hấp dẫn của BĐS KCN của Tổng công ty. Với Dự án Nhà ở Kim Chung (Tòa CT3): hiện đang được TCT xúc tiến triển khai theo tiến độ, dự kiến hoàn thành vào cuối năm và đủ điều kiện mở bán theo quy định.
VGC4385	- KH 2024, Doanh thu thực hiện 90% so với KH, Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng gần 50% so với KH. KH 2025, Doanh thu KH tăng 21%, Lợi nhuận tăng 7%, đề nghị xem lại số liệu KH. - KH 2025 Doanh thu thuần Công ty mẹ tăng 42% so với tcty tăng 21%. Năm 2024, Doanh thu cty mẹ đạt 80% KH, Tcty đạt 89% KH, nhận định là Cty mẹ tăng hơn so với Tổng Công ty. - Tổng công ty có khó khăn, thuận lợi gì trong tình hình thuế quan của Mỹ, có chiến lược gì trong tình hình này?	Nhà ở thương mại: Song song với phát triển các dự án NOXH, Tổng công ty cũng đã và đang triển khai khảo sát để phát triển các dự án nhà ở thương mại có tính khả thi, có hiệu quả. Với các dự án nhà ở thương mại thí điểm theo NQ 171/2024/QH15 của Quốc hội và ND 75/2025/ND-CP của Chính Phủ: Hiện Tổng công ty đang đề xuất hồ sơ với các địa phương của 7-8 dự án có vị trí là các nhà máy ở Bắc Ninh, Quảng Ninh, Bình Dương và Hà Nội. Theo đó, Tổng công ty đang làm việc với Tư vấn để xây dựng phương án phát triển dự án để có tính khả thi và hiệu quả kinh doanh khai thác tốt nhất. Với các dự án này thông thường cần thời gian để triển khai trong vòng 5 năm, trong đó triển khai các thủ tục, công tác chuẩn bị đầu tư khoảng 2 năm; do đó trong năm 25-26 hoàn tất các thủ tục đầu tư, dự kiến sẽ khai thác hiệu quả từ năm 2027 (từ nhiệm kỳ 2030). Tuy nhiên, quá trình thực hiện TCT sẽ đẩy nhanh tiến độ tối đa để khai thác hiệu quả các dự án này sớm nhất. Tương tự, một số dự án tại các địa phương như Bắc Ninh, Phú Thọ cũng đang trong giai đoạn khảo sát, nghiên cứu đề xuất, chuẩn bị đầu tư ... sẽ báo cáo cổ đông cụ thể sau.
VGC0167	- Tình hình kinh doanh của nhà máy kính Phú Mỹ và mảng VLXD, tình hình cạnh tranh dữ dội do hàng trung quốc và toto có chiến lược giảm giá 30% tất cả các mặt hàng, VGC có chiến lược gì để mảng VLXD không bị sụt giảm trong năm 2025 - BĐS KCN chiếm bao nhiêu % trong cơ cấu Doanh thu, biên lợi nhuận dự kiến năm 2025? - Cập nhật tiến độ, kế hoạch dự án Thăng Long No1 3.	

- KH một số DA BDS thương mại nào có nguồn thu năm 2025 không?

- NOXH có biên lợi nhuận thấp, không thật sự hấp dẫn

- Tiến độ thoái vốn Nhà nước, cổ đông lớn là Hạ tầng GELEX có kế hoạch tham gia tăng sở hữu vốn tại VGC không? Hay là để như hiện nay và phối hợp với VGC để tìm kiếm tổ chức đầu tư mới.

Về vấn đề Tỷ lệ tăng trưởng Lợi nhuận chưa tương thích với tỷ lệ tăng trưởng Doanh thu:

Bất động sản KCN: Trong cơ cấu thì Lợi nhuận chung do cho thuê đất hạ tầng đóng góp cao nhất. Tuy nhiên, hiện nay chi phí đầu tư KCN hiện nay đang tăng (cát san lấp, sắt thép, ...) và ảnh hưởng từ yếu tố thuế quan của Mỹ (Các nhà đầu tư thứ cấp KCN cũng đang cân nhắc với việc thuê KCN). Do đó, doanh thu từ mảng KCN sẽ giảm so với năm 2024 (khoảng 400 tỷ), chi phí đầu tư tăng nên lợi nhuận sẽ thấp hơn năm 2024.

Bất động sản Nhà ở: hiện đang có xu hướng phát triển tốt; lĩnh vực Nhà ở xã hội đang được Chính phủ có các chính sách tháo gỡ tối đa (mở rộng đối tượng khách hàng, tạo điều kiện cho phép chỉ định thầu nhà đầu tư/nhà thầu), tạo điều kiện thúc đẩy tiến độ đầu tư và kinh doanh đối với lĩnh vực này.

Lĩnh vực vật liệu: năm 2024 là năm khó khăn nhất với VLXD; tuy nhiên 5 tháng đầu năm 2025, hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực này đang tốt dần; có lợi nhuận. Tuy nhiên, tỷ suất lợi nhuận thấp hơn so với lĩnh vực bất động sản KCN.

Việc giảm Doanh thu KCN, tăng Doanh thu VLXD, do vậy giảm biên lợi nhuận gộp của Tổng công ty. Do đó, TCT xem xét điều chỉnh Kế hoạch SXKD cho phù hợp, trong đó:

- Tập trung triển khai vào các DA KCN có lợi thế: Sông Công, Dốc Đá Trắng ... đầu tư để đón đầu cho các năm tới.

- Tập trung tái cơ cấu nhóm VLXD để nâng cao tỷ suất lợi nhuận. Tập trung đầu tư chiều sâu các mảng Sứ, kính, gạch để gia tăng hiệu quả; phát triển các vật liệu mới: gia công sau kính (kính tự làm sạch, kính chống phản quang, kính tự phát điện trên vách, ...).

Đối với NM kính Phú Mỹ:

- Hoạt động 100% công suất; đã có lãi ngay sau khi hoàn thành đầu tư đưa vào vận hành. Tuy nhiên, từ năm 2024 đến nay, giá bán có xu hướng giảm (mặc dù hiện nay các loại VLXD đều tăng giá). Nguyên nhân chủ yếu do cạnh tranh từ hàng nhập khẩu (cạnh tranh không lành mạnh) và xuất khẩu khó khăn do hàng rào tại các nước này (trong khi việc nhập khẩu vào VN dễ dàng do hàng rào khá lỏng). Hiện nay, các doanh nghiệp cũng đã nộp đơn khởi kiện chống bán phá giá và đã được cơ quan thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ.

Do vậy, giai đoạn 2 đang tạm dừng, sẽ được xem xét tiếp sau khi vấn đề cạnh tranh thương mại không lành mạnh từ hàng nhập khẩu được giải quyết.

Về dự phòng cho tình huống khi chính sách thuế quan của Mỹ bất lợi nhất:

Đây là vấn đề vĩ mô ảnh hưởng đến toàn bộ các ngành kinh tế trong nước. Riêng đối với TCT, giải pháp mục

tiêu là triển khai đầu tư phát triển các dự án nhà ở (nhà ở XH, nhà ở thương mại) đang có xu hướng phát triển tốt (ví dụ hiện tại đã tham gia liên doanh với tỷ lệ chi phối dễ đầu thầu nhà đầu tư dự án NOXH tại Tiên Dương- Hà Nội ~ 40ha), triển khai khảo sát, chuẩn bị đầu tư phát triển các dự án nhà ở khác. Đồng thời, tiếp tục phát triển các dự án đầu tư bất động sản KCN (TCT có lợi thế và đang có hiệu quả).

Thoái vốn Nhà nước:

BXD đang thẩm định và đang hỗ trợ nhiều về việc thoái vốn.

Cổ đông Cty hạ tầng GELEX: cũng phối hợp với Tổng Công ty xúc tiến làm việc với nhiều nhà đầu tư phù hợp làm cổ đông chiến lược nhưng các nhà đầu tư cũng đang xem xét do ảnh hưởng của thuế quan, vấn đề định giá cổ phiếu.

Về phía Tập đoàn GELEX: đầu tư chi phối và chưa có nhu cầu tăng thêm.

Đại hội này, Tổng Công ty trình ĐH việc tái cấu trúc toàn diện VGC để đảm bảo phát triển, hoạt động hiệu quả hơn trong tương lai.

Giai đoạn này cũng có những khó khăn nhất định, BDS có tính chu kỳ, Tổng Công ty chủ động thích ứng và chuyển đổi phù hợp. Tổng Công ty có các chiến lược ngắn hạn phù hợp, duy trì cho Tổng Công ty phát triển như TGD trình bày.

Pháp lý 3 KCN mới:

- KCN Sông Công hiện đã được khởi công, đã giải phóng mặt bằng khoảng 80ha, đến tháng 6 sẽ giải phóng mặt bằng được khoảng 120/300ha và đã có khách hàng thuê đất.

- KCN Dốc Đá Trắng: Đã tiến hành động thổ, giải phóng mặt bằng khoảng 70ha; KCN hiện được nhiều nhà đầu tư quan tâm do có vị trí thuận lợi, trong khu kinh tế Vân Phong.

- KCN Trán Yên: đây là KCN có vị trí địa lý thuận lợi cho logistics; công tác giải phóng mặt bằng cũng có điều kiện thuận lợi; Dự kiến sẽ được khởi công dịp 19/8 và đang được xúc tiến thu hút đầu tư vào KCN.

Việc triển khai các KCN này, TCT nghiêm chỉnh chấp hành theo các thủ tục pháp lý quy định.

Dự án Tổ hợp Thăng Long No1: TCT đang cùng với Tư vấn nghiên cứu thiết kế, tính toán phương án đề xuất đảm bảo tối ưu hiệu quả và khả thi. Dự kiến phần đầu hoàn thành phương án trong năm 2025 để đề xuất thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh, hoàn thiện thủ tục để khởi công dự án trong năm tiếp theo.

		Trang 56-57 BCTC đã kiểm toán năm 2024: chênh lệch giá vốn BDS KCN: Tiến độ đầu tư của dự án KCN thường trong thời gian dài. Do đó, hằng năm TCT rà soát lại Tổng mức/chi phí đầu tư thực hiện của các dự án và phân bổ chi phí, do vậy ảnh hưởng đến giá vốn hàng bán khi cho thuê. Theo đó, tại Báo cáo tài chính của TCT và nội dung kiểm toán tại báo cáo của Công ty kiểm toán đã ghi rõ: Giá vốn cho thuê đã tính đến ảnh hưởng từ điều chỉnh TMĐT của các dự án Yên Phong mở rộng, Phú Hà, Đồng Văn, ... và các bút toán hợp nhất. Mặt khác, nhìn chung các Dự án KCN của TCT đều được triển khai có giá trị chi phí đầu tư thực hiện giảm được so với Tổng mức đầu tư dự kiến nên khả năng lợi nhuận/hiệu quả từ dự án sẽ tăng thêm.
VGC3763	Các gợi ý cho HĐQT để phát triển bền vững, dài hạn: - VGC cần nhắc mở rộng phát triển KCN xanh và thông minh, tăng diện tích và tỷ lệ lấp đầy KCN hiện hữu, mở rộng tại các KCN tại vùng kinh tế trọng điểm, ... - VLXD: đẩy mạnh sản phẩm VLXD xanh/cao cấp, giảm tiêu thụ năng lượng, phát triển các dòng SP mới, đa dạng danh mục hóa SP. - Mở rộng xuất khẩu và quốc tế hóa: mở rộng sang Asian, EU, Trung Đông, Mỹ và Bắc Mỹ, ... - Đầu tư vào công nghệ số, công nghệ hóa quản trị; đầu tư nhà máy thông minh, tối ưu hóa vận hành. - Tái cấu trúc tài chính: nâng cao hệ số tín nhiệm DN, giảm tỷ lệ nợ/vốn, ổn định giá cổ phiếu, tiếp tục thoái vốn nhà nước theo lộ trình, ... - Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng nhân sự kế thừa.	Cảm ơn đóng góp của cổ đông. Về các nội dung cổ đông đóng góp, Tổng Công ty đã thường xuyên thực hiện và đã có mục tiêu, chiến lược cụ thể cho từng lĩnh vực trong dài hạn/ngắn hạn.
VGC4501	- NOXH Kim Chung: giá niêm yết theo công bố khoảng 18,5 triệu/m², như chia sẻ của BLĐ thì VLXD xu hướng tăng, liệu giá mở bán có tăng lên không hay duy trì mức như dự kiến do ảnh hưởng của giá VLXD? - NOXH Tiên Dương: khi nào triển khai xây dựng, thời gian hoàn thành, mức giá dự kiến? - Cty CP Kính Đáp Cầu - DN có vốn của Tổng Công ty: có nợ	Dự án Kim Chung: Hiện tại, giá VLXD tăng mạnh; tuy nhiên TCT sẽ thực hiện các giải pháp để hạn chế ảnh hưởng này, cố gắng giữ được giá bán đã niêm yết. Tại thời điểm mở bán, sẽ được rà soát, quyết toán theo quy định của nhà nước, chi phí đầu tư sẽ được cập nhật theo thực tế, trường hợp tỷ suất lợi nhuận ảnh hưởng sẽ được xem xét, đảm bảo theo quy định. Dự án Tiên Dương: Hiện tại, dự án vẫn đang trong giai đoạn đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, hiện giờ có 1 nhà đầu tư nộp hồ sơ quan tâm (là liên danh của TCT với 2 đối tác). Việc công bố các thông tin cần tuân thủ quy định; các thông tin được công khai theo quy định đã

	BHXXH Bắc Ninh 1,67 tỷ đồng – chậm đóng 94 tháng – ý kiến của BLĐ về nội dung này?	được đăng tải như địa phương đã công bố. Đây là DA TCT đã nghiên cứu từ nhiều năm nay và phân đấu sẽ đạt và hoàn thành mục tiêu đặt ra. Công ty Kính Đáp Cầu: Là nhà máy kính đầu tiên tại Việt Nam, được Liên Xô (cũ) hỗ trợ đầu tư, do công nghệ lạc hậu, chất lượng thấp nên đã được dừng sản xuất và hiện đang thực hiện các thủ tục đầu tư nhà ở, được Tổng công ty cho nộp hồ sơ dự án thí điểm theo Nghị quyết 171 của Quốc hội và Nghị định 75 của CP. Sau khi chuyển đổi, có dòng tiền sẽ thực hiện hết các thủ tục liên quan
VGC4640	- Chia sẻ việc Tổng công ty có thể quảng cáo các sản phẩm của TCT trên các sân TMDT, tăng cường tiếp cận thị trường. - Đề xuất TCT phát huy các thế mạnh, tránh các DA rủi ro. Chia sẻ việc có thể đề xuất một số dự án BĐS tiềm năng.	Cảm ơn quý cổ đông. Anh Thuận – PTGD Tổng Công ty đầu mối liên hệ với quý cổ đông để xem xét cơ hội hợp tác.

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG, ĐẠI DIỆN THAM DỰ TÍNH ĐẾN 10H00

TT	Code	Họ tên	Số CP
1	VGC0614		7000
2	VGC0082		112087500
3	VGC0083		564500
4	VGC0138		3825800
5	VGC0081		112552840
6	VGC0086		8000
7	VGC4790		2000
8	VGC0096		3000
9	VGC0097		1000
10	VGC0099		600
11	VGC0093		100
12	VGC0094		100
13	VGC4797		112552840
14	VGC4722		1538800
15	VGC4798		60897762
16	VGC2727		500
17	VGC0159		102000
18	VGC0088		5000
19	VGC1048		3000
20	VGC0701		5700
21	VGC0724		5400
22	VGC0036		7000
23	VGC4720		1195700
24	VGC4786		6300
25	VGC3558		200
26	VGC4679		76800
27	VGC4746		764600
28	VGC4682		5948094
29	VGC4747		474850
30	VGC4784		30
31	VGC4680		13500
32	VGC4783		260000
33	VGC4782		451000
34	VGC4752		25000
35	VGC0531		9000
36	VGC4248		100
37	VGC4158		100
38	VGC4353		20
39	VGC3296		300
40	VGC3019		400
41	VGC4362		20
42	VGC1284		2100
43	VGC4508		5
44	VGC4647		1
45	VGC0249		27800
46	VGC1426		2000
47	VGC4601		1
48	VGC4501		5
49	VGC0964		3600
50	VGC4267		70
51	VGC4652		1
52	VGC4185		100
53	VGC0054		80000
54	VGC0055		30000
55	VGC2722		500
56	VGC4689		7289600
57	VGC4551		2
58	VGC3763		100
59	VGC4597		1
60	VGC4165		100
61	VGC1396		2000
62	VGC0167		84800
63	VGC4640		1
64	VGC4538		2

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG, ĐẠI DIỆN THAM DỰ TÍNH ĐẾN 11H50

TT	Code	Họ tên	Số CP
1	VGC0036		7000
2	VGC0054		80000
3	VGC0055		30000
4	VGC0081		112552840
5	VGC0082		112087500
6	VGC0083		564500
7	VGC0086		8000
8	VGC0088		5000
9	VGC0093		100
10	VGC0094		100
11	VGC0096		3000
12	VGC0101		500
13	VGC0138		3825800
14	VGC0159		102000
15	VGC0249		27800
16	VGC0531		9000
17	VGC0614		7000
18	VGC0701		5700
19	VGC0724		5400
20	VGC1046		3000
21	VGC1284		2100
22	VGC1396		2000
23	VGC2722		500
24	VGC2727		500
25	VGC3019		400
26	VGC3296		300
27	VGC3558		200
28	VGC3763		100
29	VGC4158		100
30	VGC4165		100
31	VGC4185		100
32	VGC4248		100
33	VGC4267		70
34	VGC4385		15
35	VGC4501		5
36	VGC4508		5
37	VGC4601		1
38	VGC4640		1
39	VGC4652		1
40	VGC4679		76800
41	VGC4680		13500
42	VGC4682		5948094
43	VGC4689		7289600
44	VGC4720		1195700
45	VGC4722		1538800
46	VGC4746		764600
47	VGC4747		474850
48	VGC4752		25000
49	VGC4782		451000
50	VGC4783		260000
51	VGC4784		30
52	VGC4786		6300
53	VGC4790		2000
54	VGC4797		112552840
55	VGC4798		60897762

